**TUẦN 32**

**Ngày soạn: 01/5/2023**

**Ngày giảng: Thứ năm ngày 04/5/2023**

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 7 : HOA PHƯỢNG( 2 Tiết)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Hình thành năng lực, phẩm chất

1.**Phát triển kĩ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vẩn; thuộc lòng một khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vẩn và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**2. Phát triển kĩ năng nói và nghe** thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**3. Phát triển phẩm chất và năng lực chung:** tình yêu đối với thiên nhiên và nơi mình sinh sống; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG**

**1.Giáo viên**

Tranh minh hoạ có trong SHS được phóng to hoặc máy tính có phần mềm zoom phù hợp

BH Hoa trong vườn <https://www.youtube.com/watch?v=wDcjuDB09bc>

**2.Học sinh**

- Sách giáo khoa, vở bài tập

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **1.Ôn và khởi động(4-5’)**  - Cho Hs hát BH Hoa trong vườn <https://www.youtube.com/watch?v=wDcjuDB09bc>  - Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.  - Khởi động:  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi. (a. *Tranh vẽ hoa gì?* b. *Em biết gì về loài hoa này?)*  + Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ *Hoa phượng.*  **2.Đọc ( 24-25’)**  - GV đọc mẫu toàn bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.  -HS đọc từng dòng thơ  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lẩn 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngĩí có thể khó đối với HS *(lấm tấm, lẫn, rừng rực, nở, lửa,...).*  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2.  GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.  - HS đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ.  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ/ đoạn, 2 lượt.  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ *(lấm tấm:* nở ít, xuất hiện rải rác trên cành lá; *bừng: ở* đây có nghĩa là nở rộ, nở rất nhanh và nhiều; *rừng rực cháy: ở* đây có nghĩa là hoa phượng như những ngọn lửa).  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.  + Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá.  - HS đọc cả bài thơ  + 1 - 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ.  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.  **3.Tìm tiếng cùng vẩn với mỗi tiếng *xanh, lửa, cây( 4-5’)***  -GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng trong hoặc ngoài bài thơ cùng vần với các tiếng *xanh, lửa, cấy.*  - HS viết những tiếng tìm được vào vở.  - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. GV và - HS nhận xét, đánh giá. | Buổi trưa hè  - HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi.   * HS lắng nghe   - Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lẩn 1  - Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lẩn 2  - Một số HS đọc nối tiếp từng khổ/ đoạn, 2 lượt.  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.    - Một số HS đọc khổ thơ  - HS đọc ĐT ( CN- CL)  - HS làm việc nhóm  - HS viết những tiếng tìm được vào vở: *xanh, lửa, cấy.* | Hs hát  Quan sát tranh  Đánh vần |

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **4.Trả lời câu hỏi (9-10’)**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi.    a. *Những câu thơ nào cho biết hoa phượng nở rất nhiều?*  b. *Trong bài thơ, cây phượng được trổng ở đâu?*  *c. Theo bạn nhỏ, chị gió và mặt trời đã làm gì giúp cây phượng nở hoa?*  - HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi.  - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá. GV và HS thống nhất câu trả lời (a. *nghìn mắt lửa, một trời hoa,...;* b. *góc phố;* c. *quạt cho cây, ủ lửa).*  **5.Học thuộc lòng ( 9-10’)**  - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ đầu.  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ đầu bằng cách xoá/ che dẩn một số từ ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoá/ che hết. HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá/ che dần. Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này.  **6.Vẽ một loài hoa và nói về bức tranh em vẽ (9-10’)**  - GV đưa ra một số bức tranh về loài hoa. GV giới thiệu khái quát về những loài hoa có trong tranh: tên gọi, màu sắc, hương thơm, thường nở vào mùa nào... Hãy cất những bức tranh trước khi đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh.  - GV đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh: *Tên loài hoa em định vẽ là gì? Em thường thấy hoa được trồng ở đâu? Loài hoa ấy có màu gì? Hoa có mấy cánh? Hoa nở từng hông hay chùm?*  - HS trao đổi sản phẩm với bạn bên cạnh, nhận xét bài vẽ của nhau.  1- 2 HS nói trước lớp về bức tranh mình vẽ trước lớp. Các HS khác lắng nghe và nhận xét.  **7.Củng cố(4-5’)**  - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.  - HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - GV giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ về thiên nhiên hoặc cuộc sống xung quanh để chuẩn bị cho bài học sau. GV cũng cần chủ động chuẩn bị một sô bài thơ về thiên nhiên và cuộc sống xung quanh để cung cấp thêm nguồn tài liệu đọc mở rộng cho HS. | - HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi.  - Một số HS trình bày câu trả lời  a. *nghìn mắt lửa, một trời hoa,...;*  b. *góc phố;*  c. *quạt cho cây, ủ lửa.*  - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ đầu.  - HS thuộc lòng hai khổ thơ  - HS quan sát tranh  - HS vẽ tranh: HS vẽ loài hoa mình biết hoặc tưởng tượng vào vở.  - 1- 2 HS nói trước lớp về bức tranh mình vẽ trước lớp.  - HS nhắc lại những nội dung đã học | Làm việc nhóm  Hs vẽ tranh |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY ( Nếu có).**

**PHÒNG HỌC TRẢI NGHIỆM**

**NHẬN BIẾT CÁC HÌNH ĐÃ HỌC**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**: Giúp HS nhận biết được hình vuông, hình tròn và hình tam giác

**2. Kĩ năng**: quan sát, tư duy

**3. Thái độ**: Thích thú với môn học

\* HSKT: HS lắng nghe và trả lời 1 câu dễ.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Bộ phân loại toán học

**2. Học sinh:** Bộ phân loại toán học

- Khay đựng

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **Hs Đại** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút):**  - Ổn định tổ chức.  - Giới thiệu bài học  **2. Các hoạt động rèn luyện(28’)**  ***a. Hoạt động 1: Phân hình vuông, hình tròn và hình tam giác***  - Giáo viên giới thiệu khay đựng các hình vuông, hình tròn, hình tam giác. Trong khay có rất nhiều hình khác nhau về màu sắc.  -Giáo viên chia 6 nhóm  - Phát cho mỗi nhóm 1 khay đựng có đầy đủ các hình.  - Phát cho mỗi học sinh một chiếc khay có màu sắc khác nhau  - Yêu cầu học sinh sẽ tìm và nhặt tất cả các hình theo màu sắccùng màu với chiếc khay của mình .  ***a. Hoạt động 2: Nêu tên và đặc điểm của từng hình***  ***-*** Yêu cầu các nhóm thảo luận giới thiệu tên và đặc điểm của từng hìnhmà nhóm có .  -Các nhóm trình bày  GV chốt :  + Hình vuông là hình có 4 cạnh bằng nhau và có 4 góc vuông  + Hình tròn là hình không có các góc.  +Hình tam giác là hình có 3 cạnh  **Củng cố, dặn dò (3p)**  ? Qua tiết học em học được điều gì . | - Hát  - Lắng nghe.  - Học sinh quan sát  - Học sinh ngồi nhóm 6  - Học sinh nhận đồ dùng  - Học sinh quan sát và thực hành  - HS nêu  - Thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm trình bày kết quả  - Học sinh nghe  - Học sinh trình bày: biết nhận biết các hình đã học. | Hát  Quan sát |

**ĐẠO ĐỨC**

**BÀI 28. PHÒNG, TRÁNH ĐIỆN GIẬT**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau bài học này, HS sẽ:

* Nêu được các tình huống nguy hiểm dẫn đến bị điện giật.
* Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của điện giật.
* Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh điện giật.
* \* HSKT: HS lắng nghe và trả lời 1 câu dễ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

* SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
* Tranh ảnh (các hình ảnh an toàn và hình ảnh vê' điện giật), truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, bài thơ, bài hát, trò chơi,... gắn với bài học “Phòng, tránh điện giật”;
* Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint... (nếu có điều kiện).

****III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC****

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** | **Ha Đại** |
| 1. Khởi động   **Tổ chức hoạt động tập thể - chơi trò chơi "Ai nhanh hơn"**   * GV chuẩn bị khoảng 10 hình ảnh (gồm các hình ảnh an toàn và hình ảnh bị điện giật). * GV chiếu tranh lên bảng, yêu cầu HS quan sát và trả lời thật nhanh bằng dấu hiệu tay (ngón tay cái chỉ lên trời với các bức tranh làm em cảm thấy an toàn; ngón tay cái chỉ xuống dưới với các bức tranh tình huống em cảm thấy nguy hiểm). * GV khen HS có câu trả lời nhanh và chính xác nhất.   Kết luận: Em cần học cách phòng, tránh điện giật để bảo vệ bản thân.   1. Khám phá   Nhận biết những tình huống nguy hiểm có thể dẫn đến điện giật và hậu quả của nó   * GV chiếu/treo tranh mục Khám phá lên bảng để HS nhìn (hoặc HS quan sát tranh trong SGK). * GV đặt câu hỏi:   + Em hãy quan sát tranh và cho biết những tình huống có thể dẫn tới điện giật. + Vi sao các tình huống trong tranh có thể dẫn đến tai nạn điện giật?  + Em hãy nêu những hậu quả của việc bị điện giật.  + Em hãy kể thêm các tình huống có thể dẫn đến điện giật?  + Em sẽ làm gì để phòng, tránh bị điện giật?  Kết luận: Chơi gẩn nguổn điện hở, thả diều dưới đường dây điện, cắm phích cắm vào ổ điện, đi gần nơi có đường dây điện rơi gần mặt đất,... là những tình huống có thể dẫn đến tai nạn điện giật. Tai nạn điện giật để lại những hậu quả nặng nề: tổn thương cơ thể, ngừng hô hấp,...   1. Luyện tập   Hoạt động 1 **Em chọn việc nên làm**   * GV yêu cầu HS xem tranh ở mục Luyện tập trong SGK. * GV đặt câu hỏi cho từng tình huống tương ứng với mỗi bức tranh. Việc nào nên làm, việc nào không nên làm? Vì sao? * GV có thể gợi mở thêm các tình huống khác, nếu còn thời gian.   Kết luận: Không chơi gần trạm biến áp, không chọc que vào ổ điện, tránh xa chỗ dây điện bị đứt để phòng, tránh tai nạn điện giật.  Hoạt động 2 **Chia sẻ cùng bạn**   * GV nêu yêu cầu: Em đã phòng, tránh điện giật như thế nào? Hãy chia sẻ với bạn. * GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số HS chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. * HS chia sẻ qua thực tế của bản thân. * GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết cách phòng, tránh điện giật.  1. Vận dụng   Hoạt động 1 **Đưa ra lời khuyên cho bạn**   * GV giới thiệu tranh tình huống: Trời nóng, Minh và Quang cởi áo chơi đùa. Quang nghịch ngợm, ném áo của Minh lên cột điện, Minh định trèo lên lấy. * GV nêu yêu cầu: Em hãy đưa ra lời khuyên cho bạn Minh. * GV gợi ý: HS có thể đưa ra những lời khuyên khác nhau:   1/ Minh ơi, đừng làm vậy nguy hiểm đấy!  2/ Minh ơi, bạn hãy nhờ người lớn lấy giúp.  3/ Minh ơi, cần thận điện giật nhé!   * GV cho HS trình bày các lời khuyên khác nhau và phân tích chọn ra lời khuyên hay nhất.   Kết luận: Không chơi gần, tránh xa nơi có nguồn điện để phòng, tránh bị điện giật.  Hoạt động 2 Em thực hiện một số cách phòn, tránh bị điện giật   * HS đóng vai nhắc nhau phòng, tránh bị điện giật. HS có thể tưởng tượng và đóng vai nhắc bạn cách phòng, tránh bị điện giật (chọn chỗ chơi an toàn, không tự ý sử dụng đồ điện,...) trong các tình huống khác nhau. * Ngoài ra, GV có thể cho HS đưa ra những lời khuyên đối với các việc không nên làm trong phần Luyện tập.   Kết luận: Em thực hiện phòng, tránh bị điện giật để đảm bảo an toàn cho bản thân và người khác.  Thông điệp: GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc. | -HS chơi  -HS trả lời  - HS quan sát tranh  - HS trả lời  - HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.     -HS lắng nghe          - Học sinh trả lời        - HS tự liên hệ bản thân kể ra.        HS lắng nghe.   * HS quan sát   -HS chọn  -HS lắng nghe  -HS chia sẻ  -HS nêu  -HS lắng nghe | Hs chơi  Quan sát tranh |

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP( TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Thế giới trong mắt em thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để thể hiện cảm nhận của con người trước những đối thay của cuộc sống xung quanh ; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước ( cảm nhận về cuộc sống ) . Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

\* HSKT: HS lắng nghe và chép bài hoàn thành vào vở

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Phương tiện dạy học : Tranh ảnh , video clip về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) hoặc thiết bị chiếu để trình chiếu hình tranh cho tranh in . Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đại** |
| **1. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần uyên , uân , uôm , ước , ươm** | |  |
| GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể đã học hoặc chưa học , GV nên chia các vần này thành 2 nhóm ( để tránh việc HS phải ôn một lần nhiều văn ) và HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .  Nhóm vần thứ nhất : tìm và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần uyên, uân, uôm  Nhóm vần thứ hai : tìm và đọc từ ngữ có tiếng chửa các vần ước , ươm .  + HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng . | HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .  Nhóm vần thứ nhất :  + HS làm việc nhóm đôi để tim và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần uyên, uân, uôm  + HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng .  + Một số ( 2 - 3 ) HS đánh vần , đọc trơn ; mỏi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc uống thanh một số lần  Nhóm vần thứ hai :  + HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chửa các vần ước , ươm .  + HS nêu những từ ngữ tìm được .  - HS đánh vần , đọc trơn trước lớp ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc đồng thanh một số lần , | Làm việc nhóm |
| **2. Xếp các từ ngữ vào nhóm phù hợp** | |  |
| - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi , trao đổi để xếp từ ngữ vào nhóm phù hợp ( nhìn thấy , nghe thấy , ngửi thấy )  - GV làm mẫu một trường hợp , ví dụ tia nắng . Có thể đặt câu hỏi gợi ý: Ta có thể nghe được tia nắng không ? Ta có thể ngửi được tia nắng không ? Tia nắng được xếp vào nhóm nào ?  GV nhận xét , đánh giá và thống nhất với HS các phương án đúng .   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Từ ngữ chỉ những gì nhìn thấy | nghe thấy | ngửi thấy | | tia nắng , ông mặt trời , ông sao, bầu trời, trăng rằm, đàn cò, hoa phượng đỏ | Tiếng chim hót, âm thanh ồn ào | Hương thơm ngát | | - Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày kết quả trước lớp : có thể mỗi HS nêu các từ ngữ được xếp vào một nhóm trong bảng .  - Một số HS khác nhận xét , đánh giá . | lắng nghe |

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP( TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Thế giới trong mắt em thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để thể hiện cảm nhận của con người trước những đối thay của cuộc sống xung quanh ; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước ( cảm nhận về cuộc sống ) . Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Phương tiện dạy học : Tranh ảnh , video clip về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) hoặc thiết bị chiếu để trình chiếu hình tranh cho tranh in . Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Hs Đaị** |
| **3. Viết 1-2 câu về cảnh vật xung quanh** | |  |
| GV gắn lên bảng hay trình chiếu một số tranh ảnh về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) , yêu cầu HS quan sát  GV nêu một số câu hỏi gợi ý và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi , trao đổi cảm nhận , ý kiến của các em vẽ cảnh vật quan sát được . Nếu có điều kiện , có thể thay tranh ảnh bằng video clip .  GV nhắc lại những ý tưởng tốt và có thể bổ sung những ý tưởng khác mà HS chưa nghĩ đến hay chưa nêu ra . Lưu ý , tôn trọng những cảm nhận , ý kiến riêng biệt , độc đáo của HS . GV chỉ điều chỉnh những ý tưởng sai lệch hoặc không thật logic | Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp cảm nhận , ý kiến của em về cảnh vật quan sát được . Một số HS khác nhận xét , đánh giá .  Từng HS tự viết 1-2 câu thể hiện cảm nhận , ý kiến riêng của mình về cảnh vật . Nội dung viết cũng có thể dựa vào những gì mà các em đã trao đổi trong nhóm đôi , kết hợp với nội dung mà GV và một số bạn đã trình bày trước lớp . | lắng nghe  Chép vào vở câu cô giáo hướng dẫn |
| **4. Vẽ một bức tranh về cảnh vật xung quanh và đặt tên cho bức tranh** | |  |
| - GV nêu nhiệm vụ và gợi ý cho HS lựa chọn cảnh vật để về . Cảnh vật đó có thể xuất hiện đầu đó , ở thời điểm nào đó mà các em có cảm nhận sâu sắc và nhớ lâu . Đó có thể là cảnh vật mà các em vừa quan sát ở bài tập 3 ở trên . Đó cũng có thể là cảnh vật do chính các em tưởng tượng ra .  - GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS có ý tưởng độc đáo , sủng tạo | - HS có thể làm việc nhóm đôi để chia sẻ ý tưởng với bạn , ý tưởng vẽ bức tranh định về và ý tưởng đặt tên cho bức tranh .  - Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp bức tranh minh về , nói tên của bức tranh và li do vì sao đặt tên bức tranh như vậy . Một số HS khác nhận xét , đánh giá . |  |
| **5. Đọc mở rộng** | |  |
| Trong buổi học trước , GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ về thiên nhiên hoặc cuộc sống xung quanh . GV có thể chuẩn bị một số bài thơ phù hợp ( có thể lấy từ tủ sách của lớp ) và cho HS đọc ngay tại lớp .  GV nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS trao đổi :  Nhờ đâu em Có được bài thơ này ?  Bài thơ này viết về cái gì ?  Có gì thú vị hay đáng chú ý trong bài thơ này ? ...  . GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS chia sẻ được những ý tưởng thú vị . Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi . | HS làm việc nhóm đôi hoặc nhóm 4. Các em nói với nhau suy nghĩ của mình về bài thơ mình đã dọc .  - Một số ( 3 - 4 ) HS nói trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá |  |
| **6. Củng cố** | |  |
| GV tóm tắt lại nội dung chính ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS |  |  |

**Ngày soạn: 2/5/2023**

**Ngày giảng: Thứ sáu ngày 05/5/2023**

**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN TẬP TUẦN 32 (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Thế giới trong mắt em thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để thể hiện cảm nhận của con người trước những đối thay của cuộc sống xung quanh ; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước ( cảm nhận về cuộc sống ) . Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

\* HSKT: HS lắng nghe và đánh vần 1 câu dễ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Phương tiện dạy học : Tranh ảnh , video clip về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) hoặc thiết bị chiếu để trình chiếu hình tranh cho tranh in . Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Bài 1. TIA NẮNG ĐI ĐÂU ?** | |
| Viết một câu phù hợp với tranh  - GV nêu nhiệm vụ HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ( SGK trang 125 ) vẽ cảnh binh minh ( ông mặt trời thức dậy , bình minh lên , chim ra khỏi tổ , cất tiếng hót ) . GV có thể gợi ý thêm về tranh bằng cách đặt các câu hỏi như :  Tranh vẽ cái gì ?  Em thấy những gì trong tranh này ?  Điều gì em thấy thú vị nhất ? ...  - Một số HS trình bày kết quả trao đổi của nhóm . Lưu ý tôn trọng những gì HS quan sắt và nhận xét về tranh . Khuyến khích các ý tưởng mang rõ dấu ấn cá nhân . HS có thế nói : Cảnh vật buổi sáng thật đẹp : Vào buổi sáng , chỉ cất tiếng hót ; Ông mặt trời mới thức dậy .... | HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ( SGK trang 125 ) vẽ cảnh binh minh ( ông mặt trời thức dậy , bình minh lên , chim ra khỏi tổ , cất tiếng hót )  - HS viết vào vở một câu về tranh dựa trên kết quả quan sát và trao đổi trong nhóm của mình . HS cũng có thể tham khảo ý tưởng đã được các HS khắc chia sẻ trước lớp . và gợi ý của GV |
| **Bài 2. TRONG GIẤC MƠ BUỔI SÁNG** | |
| Viết một câu phù hợp với tranh GV nêu nhiệm vụ .  GV có thể gợi ý thêm về tranh bằng cách đặt các câu hỏi như :  Em thấy những gì trong tranh này ?  Điều gì em thấy thú vị nhất ...  - Một số HS trình bày kết quả trao đổi của nhóm . Lưu ý tôn trọng những gì HS quan sát và nhận xét về tranh . Khuyến khích các ý tưởng mang rõ dấu ấn cá nhân . HS có thể nói : Bạn nhỏ đang ngủ và mơ về bầu trời ; Bạn nhỏ mơ bay lên bầu trời ; Bạn nhỏ mơ trở thành phi công : ... | HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ( SGK trang 127 ) vẽ cảnh em bé ngủ và nơ về bầu trời .  - HS viết vào vở một câu về tranh dựa trên kết quả quan sát và trao đổi trong nhóm của mình . HS cũng có thể tham khảo ý tưởng đã được các HS khắc chia sẻ trước lớp . và gợi ý của GV |
| **Bài 3. NGÀY MỚI BẮT ĐẦU** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở  - GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + mùa Xuân , đua nhau , họa đào , khoe sắc  + qua , ô cửa sổ , tia nắng , chiếu  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi. Một số ( 2 - 3 ) nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất phương án đúng .  Mùa xuân , hoa đào đua nhau khoe sắc . / . Tia nắng chiếu qua ô cửa sổ . | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng . |
| **Bài 4. HỎI MẸ** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu : cánh đồng , trải xuống , vàng óng ,ánh nắng  GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi .  Một số ( 2 - 3 ) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng . ( Ánh nắng trải xuống cánh đồng vàng óng ) . | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |
| **TIẾT 2**  **Bài 5. NHỮNG CÁNH CÓ** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + bạn , thùng , nhặt rác , học sinh , bỏ vào ,  + xuân sang , bay về , đàn cò trắng , từng  GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi. Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng .  Bạn học sinh nhặt rác bỏ vào thùng  Xuân sang , từng đàn cò trắng bay về . | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |
| **Bài 6. BUỔI TRƯA HÈ Giải câu đố** | |
| - GV cho một số ( 2 - 3 ) HS đọc thành tiếng câu đố :  Hoa gì nở giữa mùa hè  Trong đầm thơm ngát , lá che đội đầu  GV giải thích đó là những đặc điểm liên quan đến hoa sen , GV có thể trình chiếu cho HS xem một số loài hoa khác | HS chỉ ra một số đặc điểm của loài hoa được nêu trong câu đố nở vào mùa hè , mọc trong đầm , sống dưới nước , lá màu xanh , to giống như chiếc nón đội đầu . |
| **Bài 7. HOA PHƯỢNG** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu : cây phượng , ở sân trường , đỏ rực , nở hoa .  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để sắp xếp các từ ngữ thành cầu , Một số ( 2 - 3 ) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng .  Cây phượng nở hoa đỏ rực ở sân trường hoặc ở sân trường cây phượng nở hoa đỏ rực | HS làm việc nhóm đôi để sắp xếp các từ ngữ thành cầu , Một số ( 2 - 3 ) nhóm trình bày kết quả  - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp |

**TOÁN**

EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC(Tiết 1)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

* Củng cố kĩ năng thực hành tính cộng, trừ các số trong phạm vi 100.
* Củng cố kĩ năng nhận dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chừ nhật.
* Thực hiện được phép tính với số đo độ dài xăng-ti-mét.
* Phát triển các NL toán học.

**II.CHUẨN BỊ**

- Đồng hồ giấy có kim giờ, kim phút.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **A. Hoạt động khởi động**  - Cho HS chơi trò chơi “Truyền điện”, “Đố bạn” ôn tập phép cộng, trừ nhẩm trong phạm vi 100 đế tìm kết quả của các phép tính trong phạm vi 100 đã học.Đại diện một số bàn, đứng tại chồ hoặc lên bảng, thay nhau nói một tình huống có phép cộng, phép trừ mà mình quan sát được. | - Hs tham gia |
| - GV hướng dần HS chơi trò chơi, chia sẻ trước lớp. Khuyến khích HS nói, diễn đạt bằng chính ngôn ngừ của các em. |  |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  Bài 1  - Cho HS thực hiện tính nhẩm để tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài.  - GV giúp HS nhận biết sự liên hệ giữa các phép tính cho trong bài để thực hiện tính nhấm một cách hợp lí. | - HS thực hiện tính nhẩm để tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài. |
| Bài 2  a)Đặt tính rồi tính:  - Cho HS đặt tính rồi tính ra nháp.  - Đối vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe. | - HS đặt tính rồi tính  - HS nêu cách làm |
| - HS nhận xét khó khăn khi đặt tính và tính kết quả các phép tính cộng, trừ các số có hai chữ số nêu trong bài và nêu cách khắc phục. | - HS nhận xét , |
| b)Tính: Hướng dẫn HS thực hiện mỗi phép tính theo thứ tự lần lượt từ trái qua phải. |  |
| Bài 3  - Cho HS quan sát tranh, nói cho bạn nghe bức tranh được tạo thành từ những hình nào. Có bao nhiêu hình mỗi loại? | (HS đếm từng loại hình trong tranh vẽ rồi ghi. kết quả vào vở: Có 7 hình vuông, 9 hình tròn, 7 hình tam giác, 3 hình chữ nhật) |
| - Gọi HS chỉ vào tranh vẽ diễn đạt theo ngôn ngữ cá nhân, chẳng hạn: Trong bức tranh này có 9 hình tròn. | - HS chỉ vào tranh vẽ diễn đạt |
| Bài 4  - Cho HS thực hiện các hoạt động sau:  a) Quan sát rồi tìm và nêu ra đồng hồ chỉ đúng 3 giờ. | - HS thực hiện |
| Lưu ỷ: HS phân biệt kim phút và kim giờ. Để chọn được giờ theo đúng yêu cầu cần giữ nguyên kim phút ở vị trí số 12. |  |
| b) Quay các kim trên mặt đồng hồ để đồng hồ chỉ đúng 2 giờ; 11 giờ. |  |
| c) Cho HS thực hiện các thao tác sau:  + Đọc tình huống “Ngày sách Việt Nam".  + Xem tờ lịch, đối chiếu với số chỉ ngày, nhìn vào dòng chữ chí tháng, sau đó  đọc thứ rồi trả lời câu hỏi. | - HS thực hiện |
| - Cho HS thực hiện các thao tác sau:  + Đọc tình huống “Tuần lễ văn hoá đọc”; “Khai mạc ngày 21 tháng tư”; “Kết thúc vào thứ mấy?”. | - HS thực hiện |
| + Suy luận: 1 tuần lễ có 7 ngày; từ thứ tư này đến thứ ba tuần sau là tròn 7  + Trả lời câu hỏi: Nếu khai mạc ngày 21 tháng tư (thứ tư) thì kết thúc vào ngày thứ ba tuần sau. | - Chia sẻ kết quả với bạn, cùng nhau kiểm tra và nói kết quả. |
| Bài 5- Gọi HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì. | - Hs đọc |
| - Cho HS thảo luận với bạn cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra | - HS thảo luận |
| - Cho HS viết phép tính thích hợp và trả lời:  Phép tính: 85 - 35 = 50.  - Cho HS kiểm tra phép tính và kết quả. Nêu câu trả lời.  **C. Hoạt động vận dụng**  Bài 6  - Cho HS quan sát tranh, nói cho bạn nghe bức tranh vẽ gì.  - Khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn về chiều cao của các con vật trong bức tranh.  - HS nhận xét các câu trả lời của bạn.  **- Củng cố, dặn dò**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên, em nhắn bạn điều gì? | Trả lời: Thanh gỗ còn lại dài 50 cm.  - HS quan sát tranh - HS chọn con vật cao nhất và lí giải theo cách suy nghĩ của cả nhân mình. |

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 32**

**I, YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 8 **“Quê hương tươi đẹp”**

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II.ĐỒ DỤNG DẠY HỌC**

1. GV :băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…

BH Quê hương tươi đẹp <https://www.youtube.com/watch?v=_-nJjWZA-oI>

2.HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ổn định tổ chức: 1P**  - GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.  - Cho hs hát BH Quê hương tươi đẹp <https://www.youtube.com/watch?v=_-nJjWZA-oI>  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau 14P**  **a/ Sơ kết tuần học**  \* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.  \*Cách thức tiến hành:  - Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của tổ mình trong tuần qua.  + Lần lượt các Tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  Sau báo cáo của mỗi tổ, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - Lớp trưởng nhận xét chung tinh thần làm việc của các tổ trưởng và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà tổ trưởng đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay).  - Lớp trưởng tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở các cá nhân, nhóm, cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).  - Lớp trưởng mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:  + Phương pháp làm việc của ban cán sự lớp; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).  + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.  - Lớp trưởng : *Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.*  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  \* Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.  \*Cách thức tiến hành:  **-** Lớp trưởng yêu cầu các tổ trưởng dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến lập kế hoạch thực hiện.  - Các tổ thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ.  - Lớp trưởng cho cả lớp hát một bài trước khi các tổ báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Lần lượt các Tổ trưởng báo cáo kế hoạch tuần tới.  Sau mỗi tổ báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện.  - Lớp trưởng: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các tổ.  *Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa?* (Cả lớp trả lời)  - Lớp trưởng: *Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.*  - Lớp trưởng: *mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến*.  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề “Em bảo vệ cảnh quan thiên nhiên” 8P**  -GV yêu cầu HS xung phong kể những việc em đã làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  -GV yêu cầu HS chia sẻ những cảm nhận của em khi tham gia những hoạt động bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  -GV yêu cầu các bạn lắng nghe và có thể hỏi lại  -GV khích lệ các bạn nhút nhát, chưa tự tin tham gia chia sẻ  -GV khen ngợi các em đã vận dụng tốt kĩ năng làm quen với bạn mới.  **ĐÁNH GIÁ 10P**   1. **Cá nhân tự đánh giá**   -GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:  -Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:  +Biết lựa chọn những việc nên làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  +Thực hiện được việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.  -Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên  -Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  -GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung sau:  -Có thực hiện được việc làm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên hay không?  -Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm…hay không?  **c) Đánh giá chung của GV**  GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung  **4.** **Củng cố - dặn dò 2P**  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -HS hát một số bài hát.  - Các tổ trưởng nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của tổ.  - Lớp trưởng nhận xét chung cả lớp.  - HS nghe.  - HS nghe.  - HS nghe.  - Các tổ thực hiện theo.  - Các tổ thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.  - Tổ trưởng lên báo cáo.  - HS chia sẻ  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe  - HS tự đánh giá theo các mức độ  - HS đánh giá lẫn nhau về các nội dung  - HS lắng nghe. |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**